

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC
......

TÀI LIỆU PHỤC VỤ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2014
(CÁC BÁO CÁO- TỜ TRÌNH)



......

Nº

Số: **802** /TB-CĐTD-TC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 5 năm 2014



THÔNG BÁO MỜI HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

Kính gửi: Quý vị cổ đông Công Ty CP Cơ Điện Thủ Đức

Hội Đồng Quản trị Công Ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức
trân trọng thông báo:

- Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công Ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức :**
 - Thời gian: **08 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 5 năm 2014 (Thứ Bảy).**
 - Địa điểm: Hội trường Khách sạn VICTORY - 14 Võ Văn Tần, Q.3, Tp. Hồ Chí Minh.
 - Điều kiện tham dự Đại hội cổ đông: Tất cả các cổ đông nắm giữ cổ phần của Công Ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức tại thời điểm **chốt danh sách về ngày đăng ký cuối cùng 29/04/2014** (theo thông báo số 505./TB-CNVSD. của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam - CN.Tp.HCM ngày 16/04/2014)
- Nội dung Đại hội:**
 - Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2013;
 - Phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014;
 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2013 đã kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức năm 2013; dự kiến kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2014;
 - Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, nhiệm kỳ 2013-2018
 - Thông qua kết quả chi tiền thù lao HĐQT, BKS và Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công Ty năm 2013
 - Thông qua Tờ trình thù lao HĐQT, BKS và Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công Ty năm 2014;
 - Thông qua việc chọn Công Ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2014;
 - Thông qua một số vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Thủ tục tham dự Đại hội :**

Cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời, giấy CMND hoặc hộ chiếu; người được ủy quyền mang theo giấy ủy quyền hợp lệ và thư mời họp của người ủy quyền.
- Tài liệu họp Đại hội và các văn bản liên quan được đăng tải trên website của Công Ty tại địa chỉ: www.codientd.com (mục Tin tức/ Quan hệ Cổ đông), đồng thời sẽ được gửi trực tiếp đến địa chỉ đăng ký liên lạc của quý cổ đông trong hồ sơ cổ đông bằng đường bưu điện.
- Để thuận tiện trong công tác tổ chức, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội **trước 16 giờ 00 ngày 23/5/2014**; theo địa chỉ : Công Ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức- Km số 9, Xa lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức. TP.HCM (Người liên hệ: Anh Sỹ, ĐTDĐ: 0903302142- ĐT bàn: 08.22141433; Số máy fax : 08.38963159)
- Khi đến tham dự Đại hội, quý cổ đông vui lòng mang theo Thư mời và tài liệu họp Đại hội (được gửi qua bưu điện/ download từ website Công Ty/ hoặc nhận trực tiếp tại Đại hội), để tiện theo dõi, góp ý kiến..., cho chương trình Đại hội được thành công.

Thông báo này thay cho Thư mời họp .
Trân trọng kính báo./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Ủy Ban chứng khoán NN (B/c);
- Sở GD&ĐT TP.HCM (B/c);
- Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định;
- Thông báo Website Công Ty;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



VÕ VĂN BIÊN



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



_____, ngày ____ tháng ____ năm 2014

GIẤY XÁC NHẬN

**Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của
Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức**

Tên (cá nhân, tổ chức):

Địa chỉ :

Số CMND : ; ngày cấp:..... ; nơi cấp :.....

Số đăng ký kinh doanh:

Điện thoại :..... ; Số Fax : ; Email :

Mã số cổ đông :..... ; sở hữu số cổ phần :.....

Xác nhận đăng ký sẽ tham dự trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 vào ngày 31/5/2014 của Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức.

Tên cổ đông
(Ký & ghi rõ họ tên)

Ghi chú : Trường hợp không thể gửi bản xác nhận này đến Công Ty (fax : 08.3.8963159), đề nghị Quý vị cổ đông báo trực tiếp cho Phòng Tổ chức Lao động-đào tạo Công Ty (theo số máy ĐT : 08.22141433).
Xin cảm ơn !



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

(DÀNH CHO CÁ NHÂN)



_____, ngày _____ tháng _____ năm 2014

GIẤY ỦY QUYỀN

**Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của
Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức**

Tên tôi là : _____

Địa chỉ : _____

Số CMND : _____, ngày cấp _____, nơi cấp _____

Điện thoại : _____, Fax _____, Email _____

Mã số cổ đông _____, sở hữu số cổ phần _____

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức, nay tôi

ĐỒNG Ý ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà) : _____

Địa chỉ : _____

Số CMND : _____, ngày cấp _____, nơi cấp _____

Điện thoại : _____, Fax _____, Email _____

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi đang sở hữu.

Ông (Bà): _____ có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người thứ ba và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức, được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản và có giá trị pháp lý như nhau.

Người được ủy quyền
(Ký & ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký & ghi rõ họ tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc



_____, ngày _____ tháng _____ năm 2014

GIẤY ỦY QUYỀN

Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức

Tên tổ chức ủy quyền: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____, Fax _____, Email _____

Số đăng ký kinh doanh: _____

Số tài khoản: _____

Mã số cổ đông _____, sở hữu số cổ phần _____

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức, nay chúng tôi

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà) : _____

Địa chỉ : _____

Số CMND : _____, ngày cấp _____, nơi cấp _____

Điện thoại : _____, Fax _____, Email _____

Thay mặt tổ chức tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà đơn vị chúng tôi đang sở hữu.

Ông (Bà): _____ có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức, được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản và có giá trị pháp lý như nhau.

Người được ủy quyền
(Ký & ghi rõ họ tên)

Tổ chức ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Số : 803 /HD-CĐTD-TC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 05 năm 2014

HƯỚNG DẪN

Về việc: ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức, nhiệm kỳ 2013-2018
(kèm theo Thông báo mời họp số : 802 /TB-CĐTD-TC, ngày 13/5/2014 về tổ chức Đại
hội cổ đông thường niên năm 2014)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức

Theo quy định của Điều lệ CTCP Cơ Điện Thủ Đức và pháp luật, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 của Công ty, sẽ tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Nhiệm kỳ II (2013 – 2018).

Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức xin thông báo tới toàn thể quý vị cổ đông về việc ứng cử, đề cử ứng viên vào HĐQT của Công Ty, nhiệm kỳ II (2013 – 2018) như sau:

I. CƠ CẤU HIỆN TẠI VÀ DỰ KIẾN BẦU BỔ SUNG :

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 – 2018 : 05 người (có 01 thành viên HĐQT là thành viên độc lập/không điều hành). Do trong năm 2014 có 01 thành viên Hội đồng Quản trị đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ; nên để đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng Quản trị theo điều lệ Công Ty quy định, cần thiết phải bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT để duy trì hoạt động công tác điều hành chung của Công Ty trong năm 2014 và nhiệm kỳ còn lại của HĐQT.
- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cần bầu bổ sung : **01 thành viên**

II. ĐIỀU KIỆN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Theo quy định tại Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành và theo Điều lệ Công ty, thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Luật Doanh nghiệp ;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty hoặc người khác không phải là cổ đông thì phải có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức;
- Thành viên Hội đồng Quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công Ty.

2. Theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Điều lệ Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức, thì điều kiện đề cử và ứng cử như sau:



- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

III. HƯỚNG DẪN GỬI HỒ SƠ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ

Hồ sơ ứng cử, đề cử bổ sung thành viên HĐQT Nhiệm kỳ II (2013 – 2018) gồm có:

- Đơn ứng cử, đơn đề cử vào chức danh thành viên HĐQT Nhiệm kỳ II (2013 – 2018); (*theo mẫu 01, 02 đính kèm*);
- Bản chính kê khai Sơ yếu lý lịch, có dán ảnh (*theo mẫu 05 đính kèm*);
- Bản kê khai người có liên quan đến người ứng cử, đề cử (*theo mẫu 06 đính kèm*);
- Bản sao có chứng thực: chứng minh nhân dân/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp trình độ chuyên môn.
- Biên bản lập nhóm cổ đông đề cử thành viên tham gia HĐQT, BKS (*theo mẫu 07 đính kèm*);
- Giấy xác nhận số cổ phần của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục ít nhất 6 tháng hoặc giấy tờ xác nhận của Công ty chứng khoán nơi ứng cử viên mở tài khoản (tính đến ngày chốt danh sách cổ đông họp Đại hội cổ đông thường niên 2014 của Công Ty);

➤ Quý cổ đông lưu ý:

- Người ứng cử, được đề cử vào chức danh thành viên HĐQT phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông của CTCP Cơ điện Thủ Đức về tính chính xác, trung thực của hồ sơ ứng cử, đề cử của mình.
- Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ ứng cử hợp lệ và đúng hạn theo quy định.

IV. THỜI GIAN VÀ NƠI NHẬN HỒ SƠ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ:

- Để thông báo thông tin ứng cử viên đến các cổ đông theo quy định của Thông tư số 121/2012/TT-BTC, đồng thời để giúp cho Công ty kịp thời lập danh sách ứng cử viên, triển khai các công tác chuẩn bị bầu cử, Công Ty đề nghị quý cổ đông gửi hồ sơ đề cử/ứng cử **trước 16h00 ngày 20/05/2014.**
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nộp bản gốc hồ sơ ứng cử/ đề cử cho Công ty theo thời gian thông báo trên, thì việc ứng cử/đề cử của cổ đông /nhóm cổ đông sẽ không có giá trị công nhận tại Đại hội

❖ **Hồ sơ xin gửi về địa chỉ Công ty theo hình thức GỬI BẢO ĐẢM**, để trong phong bì dán kín và bên ngoài bì thư ghi rõ là :“**HỒ SƠ ỨNG CỬ/ĐỀ CỬ HĐQT** “;

➤ Nơi nhận : Bộ phận Quan hệ Cổ đông – Phòng Tổ chức lao động –đào tạo,Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức.

- Địa chỉ: Km số 9, Xa lộ Hà Nội, Phường Trường thọ, Quận Thủ Đức, TP.HCM.

- Điện thoại: 08.22141433 ; Fax: 08.38963159

Để biết thêm chi tiết, Quý cổ đông có thể truy cập trang thông tin điện tử của Công ty theo địa chỉ **www.codientd.com**, hoặc vui lòng liên hệ với Bộ phận quan hệ cổ đông - Phòng Tổ chức lao động-đào tạo, CTCP Cơ Điện Thủ Đức;

V. LẬP DANH SÁCH BẦU CỬ ĐỂ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG:

- Hết thời hạn nhận hồ sơ nêu trên, nếu cổ đông không ứng cử, đề cử đủ số lượng hoặc ứng cử viên không đảm bảo tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định, HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty;
- Chỉ những hồ sơ ứng cử/đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử/đề cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên để công bố tại phiên họp ĐHĐCĐ.

Công ty xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Quý vị cổ đông.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Biên





Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
ĐƠN ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2013 – 2018

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

Tên tôi là:

Giấy CMND/Hộ chiếu số: do cấp ngày:

Địa chỉ thường trú:
.....

Điện thoại liên hệ:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần; chiếm tỷ lệ: % trên vốn điều lệ.

Tương ứng với giá trị theo mệnh giá: đồng;

Đề nghị Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức cho tôi được tự ứng cử vào Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2013 – 2018.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Kể từ ngày nộp Đơn ứng cử, tôi cam kết sẽ giữ đúng số cổ phần sở hữu nêu trên cho đến ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 theo đúng quy định.

Hồ sơ gửi kèm gồm:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Trân trọng!

....., ngày tháng năm 2014

Người ứng cử
(ký, ghi rõ họ tên)



Mẫu 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2013 – 2018

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

Họ tên cổ đông:

Giấy CMND/Hộ chiếu/GĐKKD số: do
..... cấp ngày:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu: cổ phần, chiếm tỷ lệ: % trên vốn điều lệ.

Đề nghị Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức cho tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà:

Giấy CMND/Hộ chiếu số: do cấp ngày:

Địa chỉ thường trú:
.....

Điện thoại liên hệ:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần; chiếm tỷ lệ: % trên vốn điều lệ.

Tương ứng với giá trị theo mệnh giá: đồng;

Là ứng viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức nhiệm kỳ
2013 - 2018.

Kể từ ngày nộp Đơn đề cử, tôi/chúng và Ông/Bà cam kết sẽ
giữ đúng số cổ phần sở hữu nêu trên cho đến ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường
niên 2014 theo đúng quy định.

Hồ sơ gửi kèm gồm:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Trân trọng !

....., ngày tháng năm 2014

Người đề cử

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Về bản thân:

- Họ và tên khai sinh:
- Họ và tên thường dùng:
- Ngày tháng năm sinh:
- Nguyên quán:
- Quốc tịch gốc:
- Quốc tịch hiện nay:
- Địa chỉ thường trú:
- Địa chỉ cư trú hiện nay:
- Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp Nơi cấp:

+ (Trường hợp cá nhân được cử là người đại diện quản lý số vốn cổ phần của pháp nhân phải kê khai và bổ sung tên và địa chỉ pháp nhân):

.....



2. Quá trình hoạt động bản thân:

Từ 18 tuổi đến nay	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Tóm tắt đặc điểm chính



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Stt	Người khai và “người có liên quan”	CMND, ĐKKD			Mối quan hệ với người khai	Số lượng cổ phiếu EMC đang nắm giữ	Tài khoản lưu ký	Chức vụ tại CTCP cơ điện Thủ Đức
		Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	Người kê khai							
	Nguyễn Văn A				Người khai			
II.	Những người có quan hệ thân thuộc (vợ/chồng, cha/cha nuôi, mẹ/mẹ nuôi, con cái, anh chị em ruột...)							
1.	Nguyễn Thị B				Vợ			
2.								

Tôi cam kết nội dung Bảng kê khai trên đây là đúng sự thật, nếu có bất cứ sự không trung thực nào, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày ... tháng ... năm.....

Người khai

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BIÊN BẢN HỌP NHÓM ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC NHIỆM KỲ 2013 – 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh Nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức;
- Căn cứ Thông báo số: **802 /TB-CDTD-TC** ngày 13 tháng 5 năm 2014 của HĐQT Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức về việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 – 2018.

Hôm nay, ngày, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức, cùng nhau nắm giữ cổ phần (bằng chữ: cổ phần), chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP Cơ Điện Thủ Đức, có tên trong Danh sách dưới đây:



Số TT	Tên cổ đông	CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ thường trú	Số CP sở hữu /đại diện SH	Thời gian nắm giữ cổ phiếu	Ký xác nhận

	Tổng cộng					

cùng nhất trí đề cử ứng cử viên/các ứng viên sau đây tham gia Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức nhiệm kỳ 2013 – 2018 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 – Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức như sau::

1. Danh sách ứng viên đề cử tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013-2018

Ông (Bà):

CMND/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần, chiếm tỷ lệ % trên vốn điều lệ.

và Ông (Bà):

CMND/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.

và. . .

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản này.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày tháng năm 2014 và được đọc cho tất cả các thành viên nghe.

....., ngày tháng năm 2014

CỔ ĐÔNG

(người được đề cử đại diện nhóm, ký và ghi rõ họ tên)





TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2014

**BÁO CÁO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013
VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014**

**Kính gửi: - TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
- QUÝ VỊ CỔ ĐỒNG**

Thực hiện quy định về chế độ báo cáo của người đại diện phần vốn của Tập đoàn Điện Lực Việt Nam tại các Công Ty cổ phần (ban hành theo Quyết định số 724/QĐ-EVN, ngày 14/12/2011 của Hội đồng thành viên Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam và công văn số 114/EVN-HĐTV, ngày 10/3/2014 của Hội đồng thành viên Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam) và thực hiện trách nhiệm báo cáo của đơn vị thành viên, đồng thời là Công Ty đại chúng; Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và dự kiến thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công Ty như sau:

❖ PHẦN I: HỒ SƠ DOANH NGHIỆP (Phụ lục 1)

- 1. Tên Doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức.
Tên tiếng việt: Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức.
Tên tiếng anh: THUDUC ELECTRO MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt: THUDUC EMC JSC
- 2. Giấy đăng ký kinh doanh:** Số 0301824508 (Đăng ký lần đầu ngày 02/01/2008 và thay đổi lần thứ 2 vào ngày 03/12 /2010)
- 3. Ngành nghề kinh doanh:** Chế tạo thiết bị điện, sản phẩm cơ khí
- 4. Địa chỉ, điện thoại, FAX:**
 - Địa chỉ trụ sở chính: Km 9, Xa lộ Hà Nội, P.Trường Thọ, Q.Thủ Đức, TP.HCM.
 - Điện thoại: 08 - 22141422 - 08 - 22141417
 - FAX: 08.38963159
 - Email: codientd@vnn.vn
 - Website : www.codientd.com
 - Logo: EMC
- 5. Danh sách bộ máy quản lý:**
 - 5.1. Danh sách người đại diện phần vốn góp (56,92 %) của Tập đoàn Điện Lực VN:**
 - Ông: Võ Văn Biên: nắm giữ 1.838.088 cổ phần, chiếm 40% phần vốn của EVN tại CTCP Cơ Điện Thủ Đức;
 - Ông : Lê Đình Kiệt: nắm giữ 1.378.567 cổ phần, chiếm 30 % phần vốn của EVN tại CTCP Cơ Điện Thủ Đức
 - Ông : Lê Việt Hùng: nắm giữ 1.378.567 cổ phần, chiếm 30 % phần vốn của EVN tại CTCP Cơ Điện Thủ Đức
 - 5.2. Danh sách Hội đồng Quản trị:**
 - Ông : Võ Văn Biên – Chủ tịch
 - Ông : Lê Đình Kiệt – ủy viên
 - Ông : Lê Việt Hùng - ủy viên (P.Ban Kỹ thuật - sản xuất / Tập Đoàn EVN)
 - Ông : Nguyễn Minh Quang - ủy viên
 - Ông : Nguyễn Tri Ân - ủy viên
 - 5.3. Danh sách Ban Giám đốc:**

- Ông: Võ Văn Biên- Giám Đốc
- Ông : Lê Đình Kiệt – Phó Giám đốc
- Ông : Nguyễn Tri Ân – Phó Giám đốc

5.4. Danh sách Ban Kiểm soát:

- Bà: Nguyễn Thị Hải Yến – Trưởng Ban (chuyên viên Ban Quản lý đầu tư vốn /Tập Đoàn EVN)

- Ông: Lê Minh Hải – Thành viên

- Bà: Nguyễn Ngọc Dung – Thành viên (Giảng viên trường ĐHKTP.HCM)

5.5. Kế toán trưởng: Ông Bùi Phước Quảng

6. Vốn điều lệ và tỷ lệ cổ phần của các cổ đông (tại thời điểm báo cáo):

- Vốn điều lệ của công ty: 80.730 (Triệu đồng)
- Trong đó: Vốn nhà nước: 45.952,22 (Triệu đồng)

Tên cổ đông	Cơ cấu vốn điều lệ (Triệu đồng)	Số vốn đã góp đến cuối kỳ báo cáo	Tỷ lệ cam kết góp vốn (%)
+ Tập đoàn Điện Lực Việt Nam	45.952,22	45.952,22	56,92
+ Các cổ đông thể nhân khác: NLD công ty, cổ đông ngoài.	34.777,78	34.777,78	43,08
Tổng cộng	80.730,00		100,00

❖ **PHẦN II: CÁC CHỈ TIÊU TỔNG HỢP:** Phân tích đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN:

1. Tình hình hoạt động.

Năm 2013 là năm khó khăn đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh, nhất là sản phẩm cơ khí điện lực; các doanh nghiệp sản xuất thiết bị, sản phẩm cơ khí khác cũng lâm vào tình trạng chung. Nhiều Công ty đã phải nỗ lực lớn để vượt qua thử thách.

Năm 2013, thị trường bất động sản tiếp tục trầm lắng kéo theo thị trường đầu tư trang thiết bị công nghiệp cũng chịu tác động. Nhiều yếu tố trong giá thành phải điều chỉnh tăng theo quy định của nhà nước (như: giá tiền điện, lương tối thiểu để trích đóng BHXH-BHYT, tiền thuế nhà đất ...) làm ảnh hưởng không nhỏ đến chi phí giá vốn chung của Công ty.

Mặc dù gặp nhất nhiều khó khăn như đã nêu, nhưng Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức cũng đã hết sức cố gắng, quyết tâm vượt qua, cố gắng tìm giải pháp kinh tế kỹ thuật, giảm chi phí để bù đắp những chi phí gia tăng nhằm cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông 2013 giao cho.

2. Định hướng phát triển.

➤ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2013 và những năm tiếp sau là thực hiện theo đúng định hướng, chủ trương của Tập Đoàn Điện lực Việt Nam về phát triển Ngành cơ khí điện lực, trong đó đối với Công ty cần tập trung phát triển, đẩy mạnh công tác chế tạo sản phẩm máy biến áp phân phối các loại và sản phẩm cơ khí phục vụ Ngành

Điện; thực hiện tối đa hóa lợi nhuận, để nâng cao cổ tức, lợi nhuận cho cổ đông, đóng góp cho Ngân sách Nhà nước và có định hướng đầu tư, nâng cấp dây chuyền sản xuất trong dài hạn để đưa Công Ty phát triển ổn định, giữ được thương hiệu sản phẩm.

4. Chiến lược phát triển trung, dài hạn.

- Căn cứ từ các nguồn vốn đầu tư huy động được, Công ty sẽ từng bước thực hiện công tác đầu tư dây chuyền công nghệ và trang bị thêm thiết bị, đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới có chất lượng phù hợp với đa dạng đối tượng khách hàng trên cơ sở phát triển nguyên vật liệu sẵn có trong nước. Cải tiến, nâng cấp mẫu mã, chất lượng và nhãn mác sản phẩm phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm trong nước và ngoài nước, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty. Nâng cao thị phần cung cấp thiết bị cơ khí, máy biến áp phân phối các loại trong cả nước và tăng cường công tác xuất khẩu.
- Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung vào công tác hỗ trợ khách hàng và thực hiện tốt dịch vụ hậu mãi; có chiến lược kinh doanh linh hoạt, nhất là đối với những khách hàng có doanh thu tốt đảm bảo chính sách bán hàng của Công ty trong từng thời kỳ.

B. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

I. Kết quả hoạt động và công tác quản trị năm 2013 của HĐQT

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Công ty CP Cơ điện Thủ Đức trong năm 2013

Năm 2013 nền kinh tế vẫn tiếp tục khó khăn, suy thoái, nhiều đơn vị đã phải ngừng hoạt động. Trong bối cảnh đó, Công Ty vẫn cố gắng duy trì mức độ sản xuất, tận dụng thời cơ để khẳng định năng lực, phân đầu hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2013 do ĐHĐCĐ đã giao.

HĐQT báo cáo tóm tắt tới Quý cổ đông một số chỉ tiêu chủ yếu đã đạt được năm 2013 theo bảng số liệu dưới đây:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2013	Thực hiện 2013	
				Kết quả	% so với KH
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	300.000	265.186	88,39
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	12.000	852	7,10
3	Thu nhập BQ/người/tháng	1000đ	5.700	6.091	106,86
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo quy định NN	17.677	100

Mặc dù kết quả kinh doanh năm 2013 không đạt như kế hoạch đề ra, nhưng để có được kết quả nêu trên, ngoài sự nỗ lực của tập thể CBCNV trong Công Ty, cũng có sự hỗ trợ, giúp đỡ tích cực của các đơn vị sản xuất công nghiệp trong và ngoài Ngành Điện, và công tác điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công Ty. Qua đó, đã giúp Công ty từng bước tháo gỡ khó khăn, phát huy tối đa nguồn lực, để giữ lại nhịp độ sản xuất, nâng cao hiệu quả SXKD, đặc biệt là trong giai đoạn những tháng còn lại của năm kế hoạch 2013.

Tuy nhiên, với kết quả hoạt động như đã nêu, so với các chỉ tiêu đề ra của Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 đã thông qua, Ban Lãnh đạo Công ty đã không thực hiện đúng kết quả như kế hoạch ban đầu. Do vậy, thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty, tôi xin nhận trách nhiệm trước Tập Đoàn và quý vị cổ đông về kết quả kinh doanh không tốt này.

2. Tổng quan hoạt động của HĐQT năm 2013

2.1. Tổng kết các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT

Năm 2013, HĐQT Công ty đã tổ chức 10 phiên họp (định kỳ, bất thường và thông qua Biên bản- có phụ lục chi tiết đính kèm), trong đó tập trung giải quyết các công việc chính như sau: ban hành các chủ trương về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, thực hiện kế hoạch huy động, sử dụng các nguồn vốn vay ngắn hạn, trung hạn của Công Ty. Theo dõi giám sát việc thực hiện công tác đầu tư, nâng cấp các kho thành phẩm MBA, nâng cấp dây chuyền sản xuất tại Phân xưởng Biên thể 3 (hệ thống cầu trục trong xưởng), chuẩn bị các hồ sơ công tác thông qua Đại hội cổ đông thường niên 2013, quyết định chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2013; giám sát chương trình công tác sản xuất kinh doanh định kỳ hàng tháng của Ban Giám đốc; định hướng chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh thời gian tới của Công ty, trong đó cần tập trung công tác kiểm tra, kiểm soát trong quá trình sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm; định hướng thực hiện cơ chế tiền lương hợp lý để kích thích người lao động tăng năng suất lao động; linh hoạt thực hiện công tác đối ngoại, mở rộng mối quan hệ và nâng cao thị phần cung cấp máy biến áp phân phối; cải thiện chất lượng sản xuất máy biến áp lực (phân tích tình hình sự cố MBA, đồng thời đề ra những giải pháp kỹ thuật hiệu quả để khắc phục, nâng cao chất lượng sản phẩm); xây dựng các chủ trương, cơ chế hợp lý về hoa hồng, môi giới để thu hút khách hàng, mở rộng hệ thống đại lý phân phối sản phẩm của Công Ty.

3. Các giải pháp quản trị, điều hành hoạt động SXKD tháng, quý

Ngay từ đầu năm 2013, HĐQT, Ban Giám Đốc đã thường xuyên rà soát, đánh giá, rút kinh nghiệm, tham chiếu từ kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012, xây dựng phương hướng tổng thể 2013 và các nhiệm vụ trọng yếu trong công tác sản xuất kinh doanh hàng tháng.

Trong hoạt động chỉ đạo sản xuất hàng tháng, HĐQT- BGĐ đều tổ chức họp/ hoặc trao đổi trực tiếp để rà soát kế hoạch SXKD, định hướng chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện đúng các mục tiêu do ĐHCĐ 2013 đã giao. Kết quả đến tháng 12/2013 Công ty đã không bị lỗ như công bố thông tin đã trình Sở giao dịch chứng khoán, quý vị cổ đông trong 6 tháng đầu năm, và kết thúc năm 2013 Công ty đạt lợi nhuận 852 triệu đồng (đạt 7,1 % so với KH giao).

4. Công tác đầu tư phục vụ sản xuất

Căn cứ theo kế hoạch đầu tư đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt trong năm 2012- chuyển tiếp sang thực hiện trong năm 2013, công tác đầu tư nâng cấp hệ thống Nhà xưởng Phân xưởng Biên thể, các Kho thành phẩm, bảo quản MBA các loại của Công Ty (Tổng kinh phí thực hiện của dự án là 5,2 tỷ đồng) thực hiện đảm bảo được kế hoạch; Công ty đã được giải ngân và thực hiện đạt 50% giá trị số hạng mục công trình. Các hạng mục còn lại đang được Công Ty tiếp tục thực hiện, và dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2014 (được giải ngân từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng bãi xe Chợ quán- Hàm tử- Quận 5, do đơn vị quản lý trước khi chuyển sang cổ phần hóa và sử dụng thêm một phần từ nguồn vốn khấu hao để lại hàng năm của Công Ty).

5. Báo cáo việc triển khai công tác đầu tư khu công nghiệp Phước Bình (Long Thành- Đồng Nai).

Theo chỉ đạo chung của Chính phủ và của Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam (là cổ đông có vốn góp chi phối tại Công Ty), đồng thời cũng theo đề nghị của đơn vị phối hợp thực hiện là Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng KCN SABECO, các Công ty nhà nước phải tập trung thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chính, không được đầu tư vào các lĩnh vực khác ngoài ngành, đồng thời phải thực hiện thoái vốn đầu tư vào lĩnh vực bất động sản, tài chính, ngân hàng..., và phải kết thúc xong trong năm 2015; do vậy, trong Đại hội cổ đông thường niên lần này, Hội đồng Quản trị thống nhất trình Đại hội cổ đông thông qua việc

Công Ty sẽ xin rút vốn, không tiếp tục tham gia vào dự án đầu tư xây dựng khu công nghiệp Phước Bình 40 ha tại Huyện Long Thành- Tỉnh Đồng Nai do nguồn vốn đầu tư phía Công Ty phải bỏ ra là quá lớn (hơn 150 tỷ đồng), trong khi đối tác chính (SABECO) đã xin rút vốn không tiếp tục đầu tư toàn bộ dự án Khu công nghiệp Long Thành để trả lại cho Tỉnh Đồng Nai.

C. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC.

(Kết quả hoạt động kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn và khả năng thanh toán nợ - kèm theo Phụ lục báo cáo tài chính):

1) **Mặt thuận lợi** : Là đơn vị có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chế tạo, sản xuất MBA các loại; cùng với sự quan tâm chỉ đạo/theo dõi sâu sát của Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam; nên việc sản xuất, cung cấp và bán hàng cho các đơn vị trong Ngành điện cũng có mặt thuận lợi . Là đơn vị có thương hiệu, có mối quan hệ khá tốt với các Công ty Điện lực, đang sử dụng nhiều thiết bị trên lưới, nhất là về sản phẩm MBA các loại.

2) Khó khăn:

- Tình hình đấu thầu các công trình cung cấp thiết bị điện ngày càng khốc liệt, giá cả phải hết sức cạnh tranh, trong khi lãi suất vay vốn và việc tiếp cận các Ngân hàng vẫn còn nhiều khó khăn; sản phẩm Công Ty sản xuất sau khi giao hàng cho người mua (chủ yếu là các đơn vị trong Ngành Điện) phải chấp nhận trả chậm do phụ thuộc xuất xứ nguồn vốn, tiến độ lắp đặt, vận hành thiết bị của chủ đầu tư; việc giải ngân các công trình Điện chậm nên thời gian Công Ty phải chấp nhận trả tiền lãi vay lại thêm một lần tăng cao, làm ảnh hưởng đến việc chuẩn bị vốn mua vật tư để sản xuất và kết quả lợi nhuận cả năm.
- Do CTCP Cơ điện Thủ Đức là Công ty cổ phần do EVN giữ phần chi phối, cho nên, những dự án đầu tư của ngành điện bằng nguồn vốn vay nước ngoài hoặc vay các tổ chức tín dụng quốc tế, công ty không được tham gia đấu thầu. Nhiều sản phẩm của Công Ty có giá đấu thầu thấp hơn nhiều so với giá thầu của nhà thầu khác trong nước và nước ngoài nhưng vẫn không được đơn vị cho vay vốn xét trúng thầu (như hợp đồng cung cấp 914 máy biến áp phân phối cung cấp cho Tổng Công Ty Điện Lực Miền Nam, giá trị 28 tỷ; và hợp đồng cung cấp 289 MBA phân phối cho Tổng Công ty Điện lực Miền Trung- giá trị 22 tỷ đồng, thuộc nguồn vốn vay của Ngân Hàng KfW- Đức, mà đơn vị đã tham gia, được Tổng công ty Điện lực Miền Nam, Miền Trung xét chọn vào đầu năm 2013).

3) Kết quả sản xuất kinh doanh

Trong năm 2013, Công Ty thực hiện kế hoạch **tổng doanh thu đạt 265,186 tỷ đồng (đạt 88,39 % KH)**; trong đó doanh thu dịch vụ sản xuất chính đạt 259,563 tỷ đồng; DT hoạt động tài chính là 1,21 tỷ đồng và DT khác 4,412 tỷ đồng. Những công trình trọng điểm Công ty đã giao hàng trong năm 2013 gồm :

- Đã cung cấp: 3427 máy biến áp phân phối 1 pha, 3 pha các loại cho các đơn vị thuộc các Tổng Công Ty Điện Lực, các Công Ty TNHH, xây dựng Điện địa phương (trong năm 2012, Công Ty đã xuất bán được 2987 MBA phân phối các loại); Tổng giá trị phần doanh thu MBA phân phối năm 2013 là hơn 173 tỷ/171 tỷ so với cùng kỳ năm trước;
- Xuất bán ra thị trường nước bạn Campuchia được 20 MBA phân phối- trị giá 20.000USD;
- Bàn giao xong 02 MBA sửa chữa và 04 máy biến áp chế tạo, công suất 63 MVA- điện áp 110 KV cho Tổng Công Ty Điện lực TP.HCM, TCT Điện lực Miền Nam, giá trị doanh thu là 62 tỷ đồng

- Bàn giao 02 đợt (384 tấn) thiết bị cơ khí thủy công Nhà máy Thủy Điện Huội Quảng + phần còn lại của công trình Sông Tranh, giá trị 6,97 tỷ

- Thực hiện gia công các sản phẩm cơ khí và công tác phụ trợ khác : 4,81 tỷ

4) Tình hình quản lý sử dụng vốn và khả năng thanh toán nợ nói chung và nợ đến hạn nói riêng :

Công Ty đảm bảo được việc huy động, quay vòng vốn kịp thời cho công tác sản xuất kinh doanh. Công Ty vẫn đang tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ khách hàng, hạn chế đến mức thấp nhất việc vay vốn các Ngân hàng để sản xuất kinh doanh.

Chủ động làm việc với các ngân hàng, thương thảo giảm lãi suất đối với các khoản vay ngắn hạn. Các ngân hàng đã hợp tác tốt với Công ty, kết quả mức lãi suất ngắn hạn giảm liên tục trong kỳ, từ 12%/năm (đầu năm) còn 8,0%/những tháng cuối năm 2013.

Đối với các khoản vay trung hạn, Công ty tập trung việc trả gốc đối với các khoản vay cũ, nên mức dư nợ vay trung hạn đến thời điểm hiện tại là không đáng kể (dưới 200 triệu đồng). Đồng thời đề nghị các ngân hàng tài trợ vốn với mức lãi suất thấp hơn, cụ thể giảm từ 15%/năm 2012, còn 12% và xuống đến 8 %/năm 2013.

5) Phân tích tình hình trích lập, phân phối lợi nhuận trong năm 2013:

➤ Nguyên nhân lợi nhuận giảm, không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra :

- Do nhu cầu thị trường giảm sút dẫn đến doanh thu không đạt chỉ tiêu (năm 2013, thị phần của Công Ty bị giảm sút; doanh thu sản xuất chính chỉ đạt 87 % so với năm trước); áp lực cạnh tranh gia tăng, giá bán sản phẩm máy biến áp thông qua đấu thầu giảm mạnh trong khi đó doanh thu bán hàng không qua thầu (bán lẻ) chiếm tỷ trọng thấp, lợi nhuận gộp không đủ bù đắp chi phí hoạt động; Ngoài ra, theo quy định mới về giá thuê đất của doanh nghiệp sản xuất kinh doanh của Bộ tài chính, chi phí thuê đất năm nay cũng tăng đột biến (hơn 2 lần so với cùng kỳ năm trước).

- Giao hàng đợt 2 hợp đồng chế tạo thiết bị cơ khí thủy công công trình NM thủy điện An Khê, Huội Quảng: chậm điều chỉnh giá theo quy định của Nhà nước nên làm lãi ròng giảm 3,7 tỷ đồng (Công ty đang trình hồ sơ đề xin điều chỉnh giá khi quyết toán công trình với các Ban quản lý dự án); do vậy, phải đến khi công trình hoàn thành mới được điều chỉnh giá theo tổng quyết toán được phê duyệt.

Với kết quả phân tích như trên, và khoản trích lập lợi nhuận còn lại chưa phân phối (sau thuế TNDN) là 781 triệu đồng; Công ty quyết định sẽ xin ý kiến cổ đông không chia cổ tức năm 2013; không trích lập các Quỹ (dự phòng tài chính, khen thưởng-phúc lợi, đầu tư phát triển), đồng thời sử dụng toàn bộ khoản lợi nhuận chưa phân phối này để chuyển tiếp sang năm 2014 để chi trả cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014.

6) Công tác chỉ đạo sản xuất cụ thể :

+ **Sản lượng sản xuất:** Sản lượng sản xuất được Công ty linh hoạt điều chỉnh để từng bước chiếm lĩnh lại thị trường. Chất lượng sản phẩm đã được quan tâm cải thiện. Công ty đã tổ chức kiểm soát chặt chẽ từng khâu sản xuất trong quy trình công nghệ, kiểm soát chất lượng nguyên liệu vật tư đầu vào, kiểm soát chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm. Nghiên cứu phương án mở rộng sản phẩm, tìm kiếm thêm thị trường mới (như thực hiện công tác liên doanh, liên kết với các đơn vị bạn trong Ngành; nghiên cứu áp dụng các mô hình quản lý, quản trị doanh nghiệp tiên tiến, phù hợp với loại hình sản xuất hiện tại của Công Ty).

+ Công tác tiết giảm chi phí trong sản xuất và chi phí quản lý

Trong bối cảnh thị trường trầm lắng, cạnh tranh khốc liệt, một trong những giải pháp để đạt được kết quả SXKD trong năm 2013, đặc biệt là trong những tháng cuối năm, đó là tiết giảm các chi phí trong sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm của Công ty.

7) Thực hiện công tác bán hàng

+ **Chính sách chung:** Linh hoạt điều tiết cơ cấu sản phẩm/ chủng loại MBA theo từng thời điểm phù hợp với thị trường để đảm bảo cân đối giữa nguồn vốn sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với chi phí thấp nhất và giá bán cao nhất (có thể); Thu thập thông tin khách hàng/thị trường và xây dựng lại chính sách bán hàng phù hợp với điều kiện thực tế đối với từng thời điểm cụ thể.

+ **Giá bán:** Năm 2013, do khó khăn về thị trường tiêu thụ và sức ép cạnh tranh, Công ty đã phải thực hiện nhiều chính sách bán hàng phù hợp với từng thời điểm. Giá bán một số sản phẩm MBA đã phải bán với giá thấp hơn, hoặc chỉ lãi một ít so với mức dự toán nội bộ để lấy lại thị phần, do đây cũng là những sản phẩm chủ lực của đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Công ty.

8) **Tình hình đầu tư tài chính, đánh giá hiệu quả :** để tìm kiếm thêm lợi nhuận hỗ trợ cho hoạt động sản xuất cơ khí vốn dĩ rất khó khăn trong đấu thầu cạnh tranh, đơn vị có đầu tư mua 02 loại cổ phiếu của 02 đơn vị trong ngành Điện, ngành Ngân hàng:

- đầu tư mua 3.000 cổ phần mệnh giá 100.000 đồng /CP của Công Ty cổ phần Xây lắp Điện, nay là CTy cổ phần Đầu tư -Thương mại & dịch vụ (thuộc Tổng Công Ty Điện Lực Miền Nam); được chia cổ tức 29.989.000 đồng .

- Trong 3 năm 2008-2009-2010, Công Ty đã đầu tư mua 1.088.500 cổ phần (giá trị 9.789.265.685 đồng) của Ngân Hàng Thương mại cổ phần An Bình; đến thời điểm 31/12/2013, Công ty đã được chia 199.611CP thưởng và chia cổ tức 06 đợt bằng tiền mặt với số tiền 2.228.885.000 đồng.

9) **Tình hình đầu tư xây dựng mới:** Như đã trình bày ở phần trên, trong năm 2013, Công ty đã tiếp tục đầu tư, xây dựng hệ thống nhà kho bảo quản MBA, nâng cấp Nhà xưởng Biên thể, phục vụ tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công Ty từ nguồn vốn Ngân sách 3,9 tỷ, được đền bù từ công tác giải phóng mặt bằng (bãi xe do Công Ty quản lý tại Quận 5) để xây dựng xa lộ Đông tây theo quyết định của Ủy Ban Nhân dân TP.Hồ Chí Minh và sử dụng một phần từ nguồn vốn khấu hao để lại hàng năm của Công Ty.

10) **Tình hình thực hiện việc kiểm soát và kết quả kiểm soát tại Công Ty :** Công Ty đảm bảo chấp hành đúng quy định, hướng dẫn của Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam, theo Điều lệ của Công Ty cổ phần. Công Ty đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định của Công Ty cổ phần đại chúng; đặc biệt là đã thực hiện minh bạch hóa thông tin về công tác sản xuất kinh doanh thông qua việc chính thức niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn HoSE ngày 29/11/2012; tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên 2013 của Công Ty vào ngày 25/5/2013 tại Thành phố Hồ chí Minh.

11) **Công tác tổ chức nhân sự, lao động, tiền lương:**

- Tổng số lao động đến thời điểm báo cáo là **471 người**

- Công tác tiền lương: Trong năm 2013, trong khi chờ hướng dẫn mới về xây dựng thang bảng lương theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP, Công ty vẫn vận dụng việc xếp lương, đăng ký thực hiện thang bảng lương theo Nghị định 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ để áp dụng tính trả lương cho người lao động trong Công ty theo năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của mỗi thành viên trong Công ty (Công Ty thực hiện chế độ trả lương khoán sản phẩm theo quy chế phân phối lương của Công ty, theo phân cấp của Tập Đoàn Điện lực Việt Nam đối với các Công ty cổ phần do EVN giữ phần chi phối).

Thu nhập bình quân của người lao động Công ty CP Cơ Điện Thủ Đức trong năm 2013 là: **6.091.000 đồng /người/tháng.**

12) **Tình hình phân phối lợi nhuận;**

Trong năm 2013, Công ty đã đạt được mức lợi nhuận trước thuế là 852 triệu đồng (đạt 7,10%/ kế hoạch lợi nhuận cả năm 2013 (12 tỷ).

(Chi tiết phân phối lợi nhuận năm 2013, được nêu cụ thể tại bảng 4.3- Phụ lục 4. về Báo cáo xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên 2014).

13) **Tình hình chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật:**

- Công ty đảm bảo thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về hoạt động của Công ty Cổ phần đại chúng, tôn trọng quyền lợi của các cổ đông; bảo đảm thực hiện đầy đủ các chính sách quy định pháp luật của Nhà nước đối với người lao động, đối với cổ đông của Công ty; thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo đối với Tập đoàn EVN (là cổ đông sở hữu nhà nước, giữ cổ phần chi phối).

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý vật tư, công tác tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày, tuân thủ theo các quy định của Bộ Tài chính và phân cấp ủy quyền cho người đại diện phần vốn của EVN tại các CTCP.

- Thực hiện nghiêm các quy định trong điều lệ Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trên cơ sở hướng dẫn của Luật Doanh nghiệp và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn hiện hành.

.....

(phụ lục Phần II: Báo cáo tài chính)

A. Bảng Cân đối kế toán

Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm	Số cuối kỳ
I. Tài sản ngắn hạn	100 - BCĐKT	249.132.068.085	241.615.631.858
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	17.746.909.686	10.047.453.098
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120 - BCĐKT	-	-
3. Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	77.156.020.564	88.220.544.551
Trong đó: Nợ phải thu khó đòi			
4. Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	144.152.306.590	138.150.135.474
5. Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	10.076.831.245	5.197.498.735
II. Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	39.444.542.388	45.683.311.180
1. Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	-	-
2. Tài sản cố định	220 - BCĐKT	31.228.991.233	37.769.514.372
- Tài sản cố định hữu hình	221 - BCĐKT	29.069.548.442	25.222.885.802
- Tài sản cố định thuê tài chính	224 - BCĐKT	-	-
- Tài sản cố định vô hình	227 - BCĐKT	-	11.648.093.066
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230 - BCĐKT	2.159.442.791	898.535.504
3. Bất động sản đầu tư	240 - BCĐKT	-	-
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250 - BCĐKT	7.665.879.500	7.807.025.295
5. Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	549.671.655	106.771.513
III. Nợ phải trả	300 - BCĐKT	196.671.900.513	203.640.923.887
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	194.730.764.483	202.294.517.635
Trong đó: Nợ quá hạn			
2. Nợ dài hạn	320-BCĐKT	1.941.136.030	1.346.406.252
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	91.904.709.960	83.658.019.151

1. Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	91.904.709.960	83.658.019.151
Trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	80.730.000.000	80.730.000.000
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	420-BCĐKT	-	-

B. Báo cáo kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Mã số	Kỳ báo cáo	Lũy kế năm
1. Tổng doanh thu	10-BCĐKT	265.186.253.972	265.186.253.972
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		259.563.072.713	259.563.072.713
- Doanh thu hoạt động tài chính		1.210.615.693	1.210.615.693
- Thu nhập khác		4.412.565.566	4.412.565.566
2. Tổng chi phí		264.334.056.793	264.334.056.793
3. Tổng lợi nhuận trước thuế		852.197.179	852.197.179
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN		781.630.258	781.630.258

C. Báo cáo một số chỉ tiêu tổng hợp

Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Lũy kế năm
1. Tổng số phát sinh phải nộp NS	15.831.049.785	15.831.049.785
Trong đó: các loại thuế		
2. Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	0,01	0,01
3. Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	2,43	2,43
4. Tổng quỹ lương	32.754.788.386	32.754.788.386
5. Số lao động bình quân (người)	481	481
6. Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.091.000	6.091.000

❖ PHẦN III: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014 :

1. Nhận định tình hình thị trường

1.1. Cơ hội

Trong thời gian qua, có rất nhiều doanh nghiệp sản xuất cơ khí- điện (nhất là các Công ty TNHH, Công ty tư nhân) do thua lỗ đã phải dừng sản xuất, hoặc giảm sản lượng để duy trì hoạt động. Tuy nhiên, do Công ty hiện vẫn là Công ty con, có phần vốn góp chi phối của cổ đông lớn là Tập đoàn Điện Lực Việt Nam- là đơn vị quản lý, sử dụng thường xuyên với số lượng lớn các loại sản phẩm cơ khí- điện. Đây là cơ hội đồng thời cũng là điểm thuận lợi cho công ty có thể đón bắt, duy trì lợi thế cạnh tranh.

Ngân hàng Nhà nước tiếp tục điều chỉnh, hạ thấp mặt bằng lãi suất nhằm kích thích sản xuất hàng hoá tại các doanh nghiệp, đây là cơ hội thuận lợi cho công ty tiếp cận dễ dàng với nguồn vốn vay (ngắn hạn, trung và dài hạn), giảm được chi phí lãi vay.

1.2. Thách thức

Sức ép cạnh tranh về chất lượng, mẫu mã sản phẩm cơ khí-thiết bị điện, đặc biệt là chính sách giá bán, sản phẩm thay thế tạo sức ép rất lớn lên công tác bán hàng của công ty trong năm 2014.

Hoạt động kinh doanh trong năm 2014 vẫn tiếp tục gặp khó khăn do các khách hàng truyền thống và các công trình công nghiệp do Ngành Điện đầu tư còn thiếu vốn, áp lực nợ vay tăng cao; lãi suất ngân hàng tuy có giảm theo chủ trương của Chính phủ, nhưng doanh nghiệp vẫn chưa tiếp cận được đầy đủ..., nên áp lực lên chi phí sử dụng vốn kinh doanh sẽ vẫn còn cao, gây bất lợi đến hoạt động kinh doanh của Công ty .

2. Dự kiến thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

Đến thời điểm đầu tháng 4/2014, Công ty đã và đang tiếp tục thương thảo, triển khai việc cải tạo, sửa chữa tiếp 04 máy biến áp trung gian- MBA lực, công suất từ 10MVA đến 63MVA; điện áp từ 22KV đến 110KV cho các đơn vị: Công Ty cổ phần Thủy điện Đakling/Tổng Công ty Điện lực Miền Trung, Tổng Công Ty Điện Lực Miền Nam, Tổng Công Ty Điện Lực TP.HCM và Công Ty TNHH 01 thành viên Nhiệt Điện Thủ Đức; thực hiện các hợp đồng trúng thầu chế tạo máy biến áp phân phối cho các đơn vị Điện lực thuộc Tổng Công Ty Điện Lực Miền Nam, Tổng Công Ty Điện Lực Miền Trung, Tổng Cty Điện Lực TP.HCM. Tổng giá trị các hợp đồng chế tạo máy biến áp phân phối (đã giao hàng, có địa chỉ và đang xét trúng thầu) là hơn 100 tỷ đồng; đồng thời, Công ty vẫn đang tiếp tục tham gia dự thầu, bán lẻ các hợp đồng cung cấp máy biến áp, sản phẩm cơ khí, sửa chữa máy phát điện diesel...cho các khách hàng trong và ngoài Ngành.

Trong điều kiện các hợp đồng đã có địa chỉ như đã nêu và dự báo công việc trong thời gian tới, Công ty CP Cơ Điện Thủ Đức **dự kiến thực hiện kế hoạch năm 2014 với mức tổng doanh thu là từ 250 tỷ đồng trở lên; trước mắt cần tập trung:**

- Tiếp tục triển khai việc bàn giao, nghiệm thu lắp đặt hơn 500 tấn thiết bị cơ khí thủy công công trình Huội Quảng (Tỉnh Lai Châu). Tổng giá trị nhân công của phần thi công lắp đặt còn lại của công trình này là hơn 10 tỷ đồng
- Triển khai các hợp đồng sửa chữa máy biến áp lực, máy biến áp phân phối đã trúng thầu cho các đơn vị điện lực thuộc Tổng Công Ty Điện Lực Miền Nam, Tổng Công Ty Điện Lực Thành phố Hồ Chí Minh, TCTy Điện lực Miền Trung, các Công Ty TNHH Xây dựng Điện....
- Tập trung đẩy mạnh công tác chế tạo máy biến áp phân phối các loại, sử dụng vật liệu amorphous (ưu tiên sản xuất số lượng lớn máy biến áp 1 pha để cung cấp cho thị trường phía Nam, khu vực TP. Hồ Chí Minh). Công ty xác định đây là một trong những thế mạnh của đơn vị khi tham gia đấu thầu, cạnh tranh sản phẩm với các đơn vị khác, nhất là trong lĩnh vực sản xuất MBA phân phối các loại.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng hệ thống đại lý để tăng cường công tác bán lẻ sản phẩm máy biến áp phân phối;
- Tập trung đẩy mạnh công tác nhận thầu sửa chữa các máy biến áp lực, máy biến áp trung gian công suất lớn- điện áp đến 110KV cho các Tổng Công Ty Điện Lực, Tổng Công Ty phát điện; đặc biệt chú trọng các khách hàng trong ngành công nghiệp sản xuất thép.
- Căn cứ theo yêu cầu thị trường và điều kiện thực tế sản xuất của Công Ty, tiếp tục duy trì thực hiện công tác chế tạo máy biến áp lực 110KV có chất lượng;

3. Biện pháp chủ yếu để triển khai hiệu quả kế hoạch sản xuất năm 2014:

3.1. Công tác chỉ đạo sản xuất cụ thể :

+ **Sản lượng sản xuất:** Sản lượng sản xuất được Công ty linh hoạt điều chỉnh theo nhu cầu thị trường của từng tháng. Chất lượng sản phẩm phải được quan tâm cải thiện. Công ty phải tổ chức kiểm soát chặt chẽ từng khâu sản xuất trong quy trình công nghệ, kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguyên liệu vật tư đầu vào, kiểm soát chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm. Thực hiện tốt công tác hậu mãi, bảo trì, bảo hành sản phẩm cho khách hàng.

+ Chú trọng công tác tiết giảm các chi phí trong sản xuất và chi phí quản lý

Trong bối cảnh thị trường thiết bị điện đang cạnh tranh khốc liệt, một trong những giải pháp ưu tiên hàng đầu để Công Ty có thể đạt được chỉ tiêu lợi nhuận SXKD trong năm 2014, đó là tiết giảm 10% các chi phí hoạt động (chi phí quản lý, chi phí lãi vay, chi phí sản xuất chung...) so với cùng kỳ năm trước, nhằm hạ giá thành sản phẩm, đồng thời nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm, hàng hóa của Công ty.

3.2. Thực hiện công tác bán hàng

+ **Chính sách chung:** Linh hoạt điều tiết cơ cấu sản phẩm cơ khí/chủng loại MBA theo từng thời điểm phù hợp với thị trường để đảm bảo cân đối giữa nguồn vốn sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với chi phí thấp nhất và giá bán cao nhất (có thể); Thu thập thông tin khách hàng/thị trường và xây dựng lại chính sách, cơ chế bán hàng phù hợp với điều kiện thực tế đối với từng thời điểm, đối tượng khách hàng cụ thể.

+ **Giá bán:** Năm 2014, dự báo sẽ vẫn còn khó khăn về thị trường tiêu thụ và sức ép cạnh tranh; do vậy, Công ty sẽ phải thực hiện nhiều chính sách bán hàng phù hợp với từng thời điểm, từng sản phẩm chủ lực của đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Công ty.

Trên đây là những báo cáo liên quan đến hoạt động của Công Ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức trong năm 2013 và dự kiến kế hoạch sản xuất cả năm 2014, xin được báo cáo Lãnh đạo Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam .

Trân trọng .

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ-BAN GIÁM ĐỐC
CHỦ TỊCH KIỂM GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: TCLĐ-ĐT, VP.



VÕ VĂN BIÊN

**PHỤ LỤC 4 : BÁO CÁO XIN Ý KIẾN BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2014**

• **Bảng 4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013**

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện KH (%)	Ghi chú
I	Tổng doanh thu	300.000.000.000	265.186.253.972	88,39	
1	DT HĐ SXKD chính (điện/cơ khí/tư vấn thiết kế/BDS,...)		259.563.072.713		
2	DT HĐ tài chính		1.210.615.693		
3	DT khác		4.412.565.566		
II	Tổng chi phí	288.000.000.000	264.334.056.793	91,78	
1	CP HĐ SXKD chính (điện/cơ khí/tư vấn thiết kế/BDS,...)				
2	CP HĐ tài chính				
3	CP khác				
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000	852.197.179	7,10	
1	LN HĐ SXKD chính				
2	LN HĐ tài chính				
3	LN khác				
IV	Lợi nhuận sau thuế	9.000.000.000	781.630.258	8,68	
V	Cổ tức	10%	Không thực hiện (0%)		

• **Bảng 4.2a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014**

STT	Nội dung	Kế hoạch	Ghi chú
I	Tổng doanh thu	250.000.000.000	
1	DT HĐ SXKD chính (điện/cơ khí/tư vấn thiết kế/BDS,...)	246.800.000.000	
2	DT HĐ tài chính	500.000.000	
3	DT khác	2.700.000.000	
II	Tổng chi phí	246.000.000.000	
1	CP HĐ SXKD chính (điện/cơ khí/tư vấn thiết kế/BDS,...)	231.000.000.000	
2	CP HĐ tài chính	12.000.000.000	
3	CP khác	3.000.000.000	
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.000.000.000	
1	LN HĐ SXKD chính		
2	LN HĐ tài chính		
3	LN khác		
IV	Lợi nhuận sau thuế (1)	3.120.000.000	(1) + (2) = 4.317.056.396
	Lợi nhuận để lại chưa phân phối các năm trước (2)	1.197.056.396	
V	Cổ tức : được chia từ (1) + (2)	4.003.650.000	5%/vốn ĐL

• **Bảng 4.2b. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2014**

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2014 (VND)	GHI CHÚ
1	Doanh thu và thu nhập khác	250.000.000.000	
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	246.800.000.000	
	- Doanh thu hoạt động tài chính	500.000.000	
	- Thu nhập khác	2.700.000.000	
2	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn chủ sở hữu (%)	4,78	4,95%/vốn điều lệ
2.1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.000.000.000	
	- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		
	- Lợi nhuận khác		
2.2	Vốn chủ sở hữu	83.658.019.151	
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	80.730.000.000	
	- Quỹ đầu tư phát triển		
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		

• **Bảng 4.3. Chi tiết về tình hình phân phối lợi nhuận năm 2013**

STT	Nội dung	Số tiền (đ)	Tỷ lệ (%)
I	Tổng lợi nhuận phân phối (1) – (2) + (3)		
1	LN sau thuế năm 2013	781.630.258	
2	Các khoản chi không được tính vào chi phí chịu thuế TNDN		
3	LN để lại các năm trước (nếu có)		
II	Phân phối lợi nhuận (1) +...+(7)		
1	Quỹ Dự phòng tài chính (nếu có)	00	
2	Quỹ Đầu tư phát triển (nếu có)	00	
3	Quỹ thưởng Ban điều hành. HĐQT, BKS (nếu có)	00	
4	Quỹ Khen thưởng phúc lợi (nếu có)	00	
5	Cổ tức: - Trong đó, cổ tức đã tạm ứng trong năm	Không thực hiện (0%)	-
6	Các khoản chi khác (nêu chi tiết – nếu có)		
7	LN để lại (nếu có)	781.630.258	

Ghi chú: Tổng lợi nhuận phân phối (I) phải bằng Phân phối lợi nhuận (II)

- **Bảng 4.4a. Chi tiết thu nhập tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2013 và dự kiến thù lao của HĐQT, BKS năm 2014**

ĐVT : đồng

STT	Nội dung	Số người	Mức thù lao theo NQ/ĐHCD 2013 thông qua (đồng/người/năm)	Tổng số tiền đã chi
I	Tổng thù lao HĐQT, BKS năm 2013			
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	54.000.000	54.000.000
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	-		
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	-		
4	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4	36.000.000	144.000.000
5	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	-		
6	Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách	1	36.000.000	36.000.000
7	Thành viên BKS chuyên trách	-		
8	Thành viên BKS không chuyên trách	2	24.000.000	48.000.000
TỔNG CỘNG				282.000.000
II	Dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2014			
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	54.000.000	54.000.000
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	-		
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	-		
4	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4	36.000.000	144.000.000
5	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	-		
6	Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách	1	36.000.000	36.000.000
7	Thành viên BKS chuyên trách	-		
8	Thành viên BKS không chuyên trách	2	24.000.000	48.000.000
TỔNG CỘNG				282.000.000

- Bảng 4.4b. Chi tiết tiền lương của HĐQT, BKS, Giám Đốc Công Ty năm 2013 và dự kiến tiền lương của HĐQT, BKS, Giám Đốc Công Ty năm 2014 :

ĐVT : đồng

STT	Nội dung	Số người	Mức tiền lương được thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 (đồng/người/năm)	Số đã chi trong năm 2013 (đồng/người/năm)
I	Tổng tiền lương HĐQT, Giám Đốc Công ty, BKS năm 2013			
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách/kiêm Giám Đốc	1	216.000.000	175.251.948
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	-		
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	-		
4	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4		
5	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	-		
6	Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách	1		
7	Thành viên BKS chuyên trách	-		
8	Thành viên BKS không chuyên trách	2		
TỔNG CỘNG			216.000.000	175.251.948
II	Dự kiến tiền lương HĐQT, Giám Đốc Công Ty, BKS năm 2014			
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	216.000.000	
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	-		
3	Giám Đốc Công Ty	1	192.000.000	
4	Thành viên HĐQT chuyên trách	-		
5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4		
6	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	-		
7	Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách	1		
8	Thành viên BKS chuyên trách	-		
9	Thành viên BKS không chuyên trách	2		
TỔNG CỘNG			408.000.000	

• **Bảng 4.5. Chi tiết tình hình đầu tư tài chính, góp vốn vào công ty khác (tại thời điểm 31/12 năm 2013)**

STT	Nội dung	Số tiền đầu tư (đ)	Hiệu quả đầu tư (cổ tức, tiền lãi...)/ năm 2013	Ghi chú
1	Tiền: - Tiền mặt - Tiền gửi ngân hàng (không kỳ hạn)			
2	Các khoản góp vốn vào các CTCP phát điện theo chủ trương chung của Tập đoàn: - ... - ...			
3	Các khoản góp vốn vào các CTCP hoạt động trong các lĩnh vực khác (Ngân hàng, Tài chính, BĐS, khác, ...): -...			
4	Các khoản đầu tư tài chính (chi tiết từng khoản đầu tư cổ phiếu, trái phiếu, tiền gửi có kỳ hạn,...) - Ngân hàng TMCP An Bình (ABB) - Công ty CP Đầu tư TM Dịch vụ Điện Lực	9.789.265.685 300.000.000		ABB sẽ chi trả cổ tức 2013 trong tháng 5/2014
5	Các khoản ủy thác đầu tư (chi tiết từng khoản theo tổ chức nhận ủy thác đầu tư, ghi cụ thể lãi suất cố định hoặc biến đổi): - ... - ...			



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v : *Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu thực hiện trong kế hoạch SXKD năm 2013
- chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 60/2005-QH11 - được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (đã sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25/5/2013.

Hội đồng Quản trị CTCP Cơ Điện Thủ Đức kính trình Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua nội dung các chỉ tiêu thực hiện công tác sản xuất kinh doanh năm 2013, kế hoạch kinh doanh năm 2014 của Công Ty như sau :

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013. Với các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện được:
(TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THÔNG QUA)

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013
Vốn điều lệ	đồng	80.730.000.000	80.730.000.000
Doanh thu	đồng	300.000.000.000	265.186.000.000
Nộp Ngân sách	đồng	Theo quy định của NN	17.677.000.000
Lao động	người	520	481
Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	5.700.000	6.091.000
Lợi nhuận trước thuế	đồng	12.000.000.000	852.197.179
Thuế TNDN (25%)	đồng	3.000.000.000	70.566.921
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	đồng	9.000.000.000	781.630.258
Trích lập các quỹ			
Quỹ dự phòng tài chính (5% LNST)	đồng	450.000.000	00
Quỹ đầu tư phát triển (dự kiến 5% LNST)	đồng	0	00

Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	477.000.000	00
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	đồng	500.000.000	00
Lợi nhuận để lại chia cổ tức	đồng	8.073.000.000	
Lợi nhuận chưa phân phối	đồng	0	781.630.258
Tỷ lệ chi trả cổ tức (trên vốn điều lệ là 80,73 tỷ)	%	10,0	Không thực hiện (0 %)

2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014. Với các chỉ tiêu chủ yếu dự kiến thực hiện:
(TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THÔNG QUA)

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Dự kiến kế hoạch thực hiện năm 2014	Ghi chú
Vốn điều lệ	đồng	80.730.000.000	
Tổng doanh thu	đồng	250.000.000.000	
Nộp Ngân sách	đồng		Theo quy định của NN
Lao động	người	480	
Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	6.100.000	
Lợi nhuận trước thuế	đồng	4.000.000.000	
Thuế TNDN (22%)	đồng	880.000.000	
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	đồng	3.120.000.000	
<u>Trích lập các quỹ</u>			
Quỹ dự phòng tài chính (5% LNST)	đồng	156.000.000	
Quỹ đầu tư phát triển (dự kiến trích tối đa 10% LNST)	đồng		Công ty sẽ trích lập với mức tối đa theo như tỷ lệ % dự kiến 3 quỹ này trong lợi nhuận sau thuế nếu mức tổng lợi nhuận trước thuế cả năm 2014 của đơn vị đạt vượt kế hoạch (4,0 tỷ đồng) và đã đảm bảo khoản chi cổ tức 5,0 %/vốn điều lệ cho cổ đông.
Quỹ khen thưởng phúc lợi (dự kiến trích tối đa 10 % LNST)	đồng		

Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành (dự kiến 5% LNST, tối đa không quá 500Tr.Đ)	đồng		
Lợi nhuận để lại chia cổ tức : (1)	đồng	2.964.000.000	
Lợi nhuận chưa phân phối (các năm trước) : (2)	đồng	1.197.056.396	
Cộng Lợi nhuận chưa phân phối : (1) + (2)	đồng	4.161.056.396	
Chia cổ tức	đồng	4.036.500.000	
Lợi nhuận để lại	đồng	124.556.396	
Tỷ lệ chi trả cổ tức (trên vốn điều lệ là 80,73 tỷ)	%	5%	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông .

TP.HCM, ngày 31 tháng 5 năm 2014.
TM .HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC



VÕ VĂN BIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v : Đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 60/2005-QH11 - được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (đã được sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25/5/2013.
- Căn cứ Quyết định số/QĐ-EVN, ngày .../.../2014 của Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam về việc cử người đại diện vốn, quản lý, điều hành tại Công Ty CP Cơ Điện Thủ Đức;
- Căn cứ Biên bản họp Hội Đồng Quản trị Công Ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức ngày 06/5/2014

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Cơ Điện Thủ Đức năm 2013 đã tiến hành bầu cử Hội đồng Quản trị, nhiệm kỳ 2013-2018 là 05 thành viên.

Đại hội thông qua miễn nhiệm thành viên Hội Đồng Quản trị đối với Ông Võ Văn Biên - Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám Đốc Công Ty do đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ, nên Hội đồng Quản trị còn lại 04 thành viên.

Do quy mô hoạt động của Công Ty CP Cơ Điện Thủ Đức và là đơn vị đã niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh. Để đảm bảo số lượng thành viên Hội Đồng Quản trị theo quy định của Điều lệ Công Ty và tăng cường công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Hội đồng Quản trị chúng tôi **kính trình Đại hội chấp thuận Danh sách đề cử bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng Quản trị là Ông** (đính kèm Lý lịch trích ngang của Ông).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Danh sách đề cử nêu trên để Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, nhiệm kỳ 2013-2018 theo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình.

TP.HCM, ngày 31 tháng 5 năm 2014.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**


VÕ VĂN BIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC
TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

v/v : Tiền thù lao Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát và tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong năm tài chính 2014

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 60/2005-QH11 - được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (đã sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25/5/2013.

Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đối với việc điều hành và giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức thù lao, tiền lương cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2014 như sau :

- Thù lao Chủ tịch Hội đồng Quản trị : **4.500.000 đồng/tháng**
- Tiền lương Chủ Tịch Hội đồng Quản trị : **18.000.000 đồng/tháng**
- Tiền lương của Giám Đốc Công Ty: **16.000.000 đồng/tháng**
- Thù lao thành viên Hội đồng Quản trị và Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm) : **3.000.000đồng/người/tháng**
- Thù lao thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm) : **2.000.000đồng/người/tháng .**

❖ **TỔNG CỘNG: 690.000.000đ (Sáu trăm chín mươi triệu đồng)**, trong đó :

- Tiền thù lao (không bao gồm thuế TNCN) của các Thành viên Hội Đồng Quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2014 là : **282.000.000đ (Hai trăm tám mươi hai triệu đồng)**
- Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng Quản trị trong năm 2014 là : **216.000.000đ (Hai trăm mười sáu triệu đồng)**
- Tiền lương của Giám Đốc Công ty trong năm 2014 là : **192.000.000đ (Một trăm chín mươi hai triệu đồng)**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TP.HCM, ngày 31 tháng 5 năm 2014

TM .HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



VÕ VĂN BIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công Ty trong năm 2014

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 60/2005-QH11 - được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25/5/2013.
- Vận dụng các căn cứ các hướng dẫn hiện hành của Nhà nước về xây dựng Quy chế tài chính trong Doanh nghiệp;

Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Cán bộ Quản lý của Công Ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc trích **Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công Ty** trong năm tài chính 2014 như sau :

1. **Mục đích** : Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Cán bộ quản lý của Công Ty khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm .
2. **Mức trích** : Trích bằng **5% lợi nhuận sau thuế, nhưng không quá 500 triệu đồng** với điều kiện tỷ suất lợi nhuận thực hiện trước thuế trên vốn điều lệ của Công Ty phải cao hơn tỷ suất lợi nhuận kế hoạch (trong phương án sản xuất kinh doanh năm 2014 trình ĐHĐCĐ thông qua); trường hợp tỷ suất lợi nhuận thực hiện trước thuế thấp hơn kế hoạch thì không trích thưởng .
3. Việc sử dụng Quỹ thưởng trên phải thực hiện công khai theo quy chế tài chính, quy chế dân chủ của Công Ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua .

TP.HCM, ngày 31 tháng 5 năm 2014

**TM .HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**



VÕ VĂN BIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC
TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Lựa chọn Công Ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2014

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 60/2005-QH11 - được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Quyết định số 89/2007/QĐ-BTC, ngày 24/10/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp Kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán
- Sau khi xem xét năng lực của các Công Ty kiểm toán độc lập và tham khảo ý kiến Ban kiểm soát;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua : *ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán có tên dưới đây :*

1. Công Ty kiểm toán và tư vấn Thăng Long-T.D.K

Địa chỉ : Số 23, phố Đỗ Quang- Trung hòa-Cầu Giấy- Hà Nội.

Điện thoại : 04. 62510008 ; Fax : 04.62511327

2. Công Ty TNHH kiểm toán quốc gia ASC

Địa chỉ : số 33/24, Đặng Tiễn Đông - Hà Nội

Điện thoại : 04.35378938/35378968 ; Fax : 04.35378988 .

3. Công ty TNHH kiểm toán và kế toán Hà Nội (CPA Hà Nội)

Địa chỉ: Số 03 Ngõ 1295 Giải phóng – Hoàng Mai – Hà Nội

Điện thoại: 04.3 9745081; Fax: 04.3 9745083

Là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công Ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TP.HCM, ngày 31 tháng 5 năm 2014

**TM .HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VÕ VĂN BIÊN

-----***-----

-----***-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 05 năm 2014



**QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2013 - 2018**

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Bộ Tài Chính; và
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức.

Để việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội Đồng cổ Đông thường niên năm 2014 nhiệm kỳ 2013 - 2018 của Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức được thực hiện theo nguyên tắc công bằng, công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông và tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, Ban tổ chức trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “ Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị “ như sau:

1. Điều kiện và tiêu chuẩn để ứng cử vào HĐQT

Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn sau: (theo điều 110 Luật doanh nghiệp và Điều 24 của Điều lệ Công ty)

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2. Điều 13- Luật doanh nghiệp.
- Là cổ đông hoặc đại diện của cổ đông sở hữu ít nhất 05% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục từ 06 (sáu) tháng của Công ty trở lên hoặc người khác (không là cổ đông) có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các



ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

✚ Những người không được làm thành viên HĐQT:

- Người chưa thành niên ; người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

2. Phương thức bầu cử:

- Các thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông **bầu theo phương thức bầu dồn phiếu.**
- Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội được phát 01 phiếu bầu HĐQT duy nhất tương ứng với số cổ phần sở hữu/ đại diện/ được ủy quyền có quyền biểu quyết nhân với số lượng ứng viên được bầu (**x 01 người được bầu**).
- Phiếu bầu thành viên HĐQT được in theo mẫu thống nhất có màu phân biệt, theo mã số biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền có thể dồn toàn bộ số quyền bầu cử của mình cho một ứng cử viên hoặc chia nhỏ bầu cho nhiều ứng cử viên khác nhau sao cho tổng số quyền bầu cử cho các ứng viên không vượt quá tổng số quyền bầu cử được bầu.

3. Cách bầu:

- Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì ghi số quyền bầu cử vào hàng, cột của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Những ứng cử viên không được bầu thì không ghi thêm nội dung gì thêm và gạch chéo (**X**) vào ô **số quyền bầu cử** tương ứng.
- Phiếu hợp lệ:
 - Đúng mẫu in sẵn của Ban tổ chức, có đóng dấu treo Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức. Không được tẩy, xóa, cạo sửa bất kỳ nội dung nào đã in trên phiếu.

18245
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CƠ ĐIỆN
THỦ ĐỨC
T.P.HỒ C

- Ngoài số quyền bầu cử được bầu không viết thêm nội dung khác.
- Số ứng viên chọn tối đa theo quy định (**HĐQT: 01 người**) và tổng số quyền bầu cho các ứng viên không được vượt quá **tổng số quyền bầu cử** in trên phiếu bầu.
- Phiếu bầu không hợp lệ:
 - Không do Ban tổ chức phát hành, không đóng dấu của công ty.
 - Phiếu bầu số người vượt quá số tối đa theo quy định (tức bầu nhiều hơn 01 người trong quy định bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị)
 - Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng viên (do người bầu tự cộng) lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
 - Phiếu bầu ghi tổng số quyền bầu cử bị cộng sai mà ban kiểm phiếu cộng lại lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
 - Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đề cử được biểu quyết thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên 2014 hoặc gạch xoá vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại tên phiếu mới).

4. Điều kiện trúng cử:

- Các ứng viên trúng cử là các ứng viên có số quyền bầu cử cao nhất tính từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng quy định (HĐQT chỉ lấy 01 người).
- Trường hợp có nhiều ứng viên có số quyền bầu cử ngang nhau và số lượng trúng cử vượt quá số lượng cần bầu (01 người) thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn.
- Trường hợp chỉ có 01 ứng viên được đề cử/ứng cử bầu bổ sung vào HĐQT thì người được chọn trúng cử phải đạt số phiếu bầu từ 65 % số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự tại Đại hội.
- Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị này được trình bày trước đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức và thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014
CTCP CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC
Ngày 31 tháng 05 năm 2014

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông :

Nguyễn Văn A

Mã số biểu quyết (MSCĐ)

EMC - 283

số cổ phần sở hữu

2000 Cổ phần